

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 116/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mậu Văn Mùi

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga và bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên toà: Bà Không Phương Thùy - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vinh Yên

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2018/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 115/2018/HSST- QĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh ngày 12/5/1979 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 267/QĐ/XPVPHC ngày 24/4/2018, Công an phường Đ, thành phố V phạt bị cáo 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ/XPVPHC ngày 27/3/2003, Công an thị xã V phạt bị cáo số tiền 500.000đ về hành vi “Đánh bạc”; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ/XPVPHC ngày 19/02/2004, Công an huyện M phạt bị cáo 100.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2006/HSST ngày 31/7/2006, Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2007, thi hành xong án phí sơ thẩm vào năm 2010; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2008/HSST ngày 27/5/2008, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày

13/6/2009, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 27/5/2008; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPVPHC ngày 11/5/2015, Công an phường Đ, thành phố V phạt bị cáo số tiền 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-TA ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với bị cáo thời hạn 12 tháng, ngày 10/3/2016 bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2018 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, tại ngõ 19, đường Trần Quốc Tuấn, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ tuần tra Công an phường Đ, thành phố V phát hiện một nam giới đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra hành chính thì nam giới khai nhận tên là Nguyễn Quang H, sinh năm 1979, ở thị trấn Y, huyện Y.

Kiểm tra H thu giữ tang vật gồm có: Thu trong ví giả da màu nâu đục túi quần sau bên phải của Hưng 01 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai nhận đó là ma túy hêrôin (tang vật được niêm phong có ký hiệu A1); tạm giữ 01 xe đạp màu bạc đã qua sử dụng nhãn hiệu ASAMA của Nguyễn Quang H.

Tại kết luận giám định số 799/KLGD ngày 16/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1478g. Khối lượng Heroine trong 0,1478g mẫu gửi giám định là 0,0668g”*.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ, Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 13/6/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H một mình đi xe đạp đến khu vực đường Đàm Vạc, thuộc phường Đ, thành phố V để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy heroin với giá 200.000đ.

Tại Cáo trạng số: 117/CT-VKSTPVY ngày 24/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da đã cũ và 0,0298g ma túy Hêrôin còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói; tịch thu, bán sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có bào chữa, tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, tại ngõ 19, đường Trần Quốc Tuấn, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Nguyễn Quang H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy lẫn tạp chất loại heroine, có khối lượng là 0,1478 gam. Khối lượng heroine trong 0,1478gam mẫu là 0,0668gam.

Mặc dù khối lượng ma túy hêrôin dưới 0,1gam nhưng ngày 24/4/2018 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cùng loại tội, tiền sự đó chưa hết thời gian được coi là chưa xử lý hành chính lại tiếp tục vi phạm nên đây là căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung.

Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị kết án về hành vi đánh bạc, sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Mặc dù các tiền án, tiền sự đó đã được xóa án tích, được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 267/QĐ/XPVPHC ngày 24/4/2018, Công an phường Đ, thành phố V phạt bị cáo 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tình tiết định tội với bị cáo H nên Hội đồng xét xử không tính vào nhân thân đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Tuy nhiên, bị cáo là con nghiện không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm: Người nữ giới đã bán ma túy cho bị cáo H, H khai không quen biết nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để chứng minh làm rõ và đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 ví giả da màu nâu đã cũ, 0,0298g ma túy Hêrôin và bao gói còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo H đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA đã thu giữ của bị cáo H, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/6/2018).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu nâu đã cũ, 0,0298g ma túy Hêrôin và bao gói còn lại sau giám định; tịch thu, phát mại, sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang H (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/9/2018).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Màu Văn Mùi